

THÔNG BÁO
Về kết quả thi vòng 2 xét tuyển viên chức năm 2024

Căn cứ kết quả thi vòng 2 xét tuyển viên chức vào ngày 15/01/2025 và ngày 16/01/2025;

Căn cứ kết luận của Biên bản họp Hội đồng Tuyển dụng viên chức vào ngày 18/01/2025.

Hội đồng Tuyển dụng viên chức thông báo kết quả thi vòng 2 xét tuyển viên chức năm 2024 cho 225 thí sinh dự thi vào ngày 15/01/2025 và ngày 16/01/2025 (danh sách đính kèm).

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Đơn vị, nhân sự có liên quan;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCCB (J05-142-ntnthao).

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



Nguyễn Minh Anh



TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI VÒNG 2 XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2024

Ngày thi: 15/01/2025 và 16/01/2025

(Đính kèm Thông báo số 02 /TB-HĐTD ngày 20/1/2025 của Hội đồng Tuyển dụng viên chức năm 2024)

TT	Mã VC	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Đơn vị	Cơ sở	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
1	J23-181	Lê Thị Khánh	Ly	15/8/1994	Nữ	Nhân viên	Đơn vị Hình ảnh tim mạch	1	85		85	
2	J24-021	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	4/1/1988	Nữ	Nhân viên	Đơn vị Hình ảnh tim mạch	1	95.5		95.5	
3	J24-142	Nguyễn Lê Nhật	Khánh	3/12/1986	Nam	Chuyên viên	Đơn vị Pháp chế	1	89		89	
4	J24-157	Nguyễn Khánh	Ly	15/8/1990	Nữ	Chuyên viên	Đơn vị quản lý đầu thầu	1	70		70	
5	D22-296	Đỗ Tiến	An	19/11/2000	Nam	Điều dưỡng hạng III	Khoa Cấp cứu	1	97.5		97.5	
6	D22-318	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	10/8/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Cấp cứu	1	85.5		85.5	
7	D22-319	Đoàn Trọng	Cường	13/12/1998	Nam	Điều dưỡng hạng III	Khoa Cấp cứu	1	80.5		80.5	
8	D22-320	Nguyễn Đình	Đạt	9/11/2000	Nam	Điều dưỡng hạng III	Khoa Cấp cứu	1	80		80	
9	D22-297	Trần Thị	Hiền	22/10/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Cấp cứu	1	87.5		87.5	
10	J24-058	Trần Thị Trung	Hiếu	27/10/2003	Nữ	Nhân viên	Khoa Cấp cứu	1	88.5		88.5	
11	D23-006	K'	Mơ	20/3/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Cấp cứu	1	90	5	95	
12	A24-125	Nguyễn Thị Kim	Ngân	7/4/1996	Nữ	Bác sĩ	Khoa Cấp cứu	1	91		91	
13	D24-216	Lê Hoàng Thảo	Nhi	15/11/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Cấp cứu	1	92		92	
14	D23-007	Tô Thanh	Quang	15/11/1999	Nam	Điều dưỡng hạng III	Khoa Cấp cứu	1	92		92	
15	J17-018	Nguyễn Phương	Tiến	8/6/1997	Nữ	Nhân viên	Khoa Cấp cứu	1	88.5		88.5	
16	A23-132	Trần Nguyễn Tuyết	Xuân	14/9/1985	Nữ	Bác sĩ	Khoa Cấp cứu	1	93		93	
17	E23-084	Lê Thị	Bơ	4/6/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	81.5		81.5	
18	A24-117	Lâm Thùy	Đoan	30/7/1996	Nữ	Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	93	5	98	
19	A24-118	Nguyễn Hồng	Đức	29/11/1996	Nam	Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	91.5		91.5	
20	A23-202	Trần Đình	Hiền	4/5/1995	Nam	Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	96		96	
21	A23-182	Nguyễn Võ Ngọc	Huỳnh	18/12/1993	Nữ	Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	95.5		95.5	
22	A24-119	Lê Nguyễn Gia	Hy	12/8/1996	Nam	Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	91.5		91.5	
23	A24-005	Trần Thanh	Khuê	8/11/1995	Nữ	Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	85.5		85.5	
24	J17-289	Hồ Thị Thúy	Ngọc	19/6/1997	Nữ	Nhân viên	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	81		81	
25	J24-023	Phạm Thị Như	Nguyệt	24/12/2003	Nữ	Nhân viên	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	82		82	

TT	Mã VC	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Đơn vị	Cơ sở	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
26	A24-120	Lê Nguyễn Diễm	Quỳnh	18/10/1996	Nữ	Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	95		95	
27	J19-112	Trần Hữu	Thắng	5/8/1995	Nam	Nhân viên	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	89.5		89.5	
28	A24-205	Nguyễn Linh	Thoại	24/6/1996	Nam	Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	83		83	
29	J24-187	Vì Thị Hoài	Thương	25/10/2002	Nữ	Nhân viên	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	94.5	5	99.5	
30	A24-130	Nguyễn Thị Thùy	Tiên	20/2/1995	Nữ	Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	91		91	
31	A24-217	Trần Ngọc Thủy	Tiên	31/7/1993	Nữ	Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	91		91	
32	A23-203	Bùi Minh	Tiến	6/7/1993	Nam	Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	96		96	
33	A24-131	Nguyễn Ngọc Lam	Tuyền	28/9/1995	Nữ	Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	88.5		88.5	
34	E23-085	Hồ Quốc	Vương	1/1/2000	Nam	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	86.5		86.5	
35	J19-266	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	13/10/1999	Nữ	Nhân viên	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	79		79	
36	D22-321	Nguyễn Thị	Huệ	7/3/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Chẩn thương Chính hình	1	90		90	
37	A23-204	Ngô Anh	Tuấn	26/7/1995	Nam	Bác sĩ	Khoa Da liễu-Thẩm mỹ da	1	96		96	
38	H22-298	Lai Nam	Tài	8/1/2000	Nam	Dinh dưỡng hạng III	Khoa Dinh dưỡng, Tiết chế	1	95		95	
39	H22-299	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	1/8/2000	Nữ	Dinh dưỡng hạng III	Khoa Dinh dưỡng, Tiết chế	1	93.5		93.5	
40	A23-205	Phạm Khương Khắc	Vy	11/2/1992	Nữ	Bác sĩ	Khoa Dinh dưỡng, Tiết chế	1	91		91	
41	B23-212	Trần Đức	Hoàng	1/5/2000	Nam	Dược hạng IV	Khoa Dược	1	86		86	
42	L23-213	Trần Thê	Lam	6/4/2000	Nữ	Kế toán viên trung cấp	Khoa Dược	1	75		75	
43	B23-053	Trần Thị Thanh	Thúy	25/11/1997	Nữ	Dược hạng IV	Khoa Dược	1	90.5		90.5	
44	B23-196	Tạ Thị Cẩm	Thúy	30/6/1996	Nữ	Dược hạng IV	Khoa Dược	1	90.5		90.5	
45	B23-249	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	2/4/1993	Nữ	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	1	96		96	
46	B22-283	Nguyễn Thị Lan	Vy	30/12/1997	Nữ	Dược hạng IV	Khoa Dược	1	86		86	
47	E23-009	Lê Thảo	An	29/9/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	81		81	
48	D22-323	Đỗ Thiện	Danh	25/5/2000	Nam	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	97.5		97.5	
49	J19-041	Nguyễn Thị Xuân	Định	17/1/1984	Nữ	Nhân viên	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	85.5		85.5	
50	E23-011	Cao Hoài Khánh	Duy	30/11/2000	Nam	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	90		90	
51	F23-021	Nguyễn Thị Thu	Huyền	11/7/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	83		83	
52	D22-324	Nguyễn Thị Thu	Hà	17/12/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	92		92	
53	D22-328	Huỳnh Gia	Hân	17/2/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	94		94	

TT	Mã VC	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Đơn vị	Cơ sở	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
54	E23-012	Bùi Minh	Huy	29/11/1998	Nam	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	88.5		88.5	
55	D23-040	Phạm Thị Như	In	19/11/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	78		78	
56	D23-016	Hoàng Thị Khánh	Linh	2/9/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	92.5	5	97.5	
57	D22-325	Đoàn Thị	Loan	17/6/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	95		95	
58	E23-013	Lý Trúc	Ly	20/5/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	93	5	98	
59	A24-091	Nguyễn Hằng	Nguyệt	16/5/1995	Nữ	Bác sĩ	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	94		94	
60	J23-197	Nguyễn Cẩm	Nhung	24/12/1991	Nữ	Nhân viên	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	96.5		96.5	
61	A24-238	Nguyễn Minh	Nhật	9/10/1996	Nam	Bác sĩ	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	95		95	
62	D22-329	Phạm Thị	Oanh	12/5/1998	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	94.5		94.5	
63	A24-121	Trần Thành	Phát	15/2/1996	Nam	Bác sĩ	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	92		92	
64	A24-279	Lê Quang	Phong	24/4/1996	Nam	Bác sĩ	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	97		97	
65	E22-331	Nguyễn Phạm Xuân	Quỳnh	27/3/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	85		85	
66	J24-213	Trần Minh	Tâm	24/11/1986	Nam	Nhân viên	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	74		74	
67	E23-014	Nguyễn Thanh	Thái	19/2/2000	Nam	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	79.5		79.5	
68	D23-017	Phan Ngọc Xuân	Thu	9/1/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	93.5		93.5	
69	A24-092	Nguyễn Trần Quỳnh	Thư	16/8/1996	Nữ	Bác sĩ	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	96		96	
70	D22-326	Hoàng Thanh	Thư	29/6/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	95		95	
71	D22-330	Lê Minh	Thư	9/1/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	95		95	
72	J24-239	Lê Thị Nguyễn	Thùy	4/10/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	90.5		90.5	
73	D24-143	Nguyễn Thị Lộc	Ngân	2/8/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	82		82	
74	D22-301	Phan Ngọc Phương	Trình	30/10/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	81		81	
75	D22-327	Nguyễn Thị Mộng	Trúc	28/1/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	90		90	
76	E23-015	Nguyễn Đăng Ánh	Tuyết	12/7/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	95		95	
77	A24-071	Giao Hữu Trường	Vinh	11/12/1995	Nam	Bác sĩ	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	87		87	
78	D24-179	Nguyễn Thị Như	Ý	9/9/1998	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	84		84	
79	D24-163	Trịnh Thị Ngọc	Uyên	7/6/1999	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-Hồi sức	1	96		96	
80	E23-087	Lương Thị Ngọc	Châu	20/3/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Giải phẫu bệnh	1	90.5		90.5	
81	A24-133	Phạm Thị Như	Diễm	23/4/1996	Nữ	Bác sĩ	Khoa Giải phẫu bệnh	1	91		91	
82	E23-088	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	11/8/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Giải phẫu bệnh	1	92.5		92.5	

TT	Mã VC	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Đơn vị	Cơ sở	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
83	E23-089	Nguyễn Thanh	Lâm	11/10/2000	Nam	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Giải phẫu bệnh	1	92.5		92.5	
84	E23-090	Phạm Hồng	Tài	6/8/2000	Nam	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Giải phẫu bệnh	1	96.5		96.5	
85	E23-091	Nguyễn Minh	Tâm	24/3/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Giải phẫu bệnh	1	92.5		92.5	
86	E23-092	Văn Lữ Thanh	Thư	16/8/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Giải phẫu bệnh	1	98	5	100	
87	A24-006	Trần Thị Thanh	Trúc	1/2/1992	Nữ	Bác sĩ	Khoa Giải phẫu bệnh	1	93		93	
88	E23-093	Huỳnh Mai	Xuân	17/9/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Giải phẫu bệnh	1	94.5		94.5	
89	E23-094	Nguyễn Minh	Ý	24/4/2000	Nam	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Giải phẫu bệnh	1	93.5		93.5	
90	A24-199	Nguyễn Bá	Tùng	25/9/1992	Nam	Bác sĩ	Khoa Hô hấp	1	94		94	
91	D22-334	Vũ Minh	Chi	3/7/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Hồi sức tích cực	1	94		94	
92	D22-335	Nguyễn Thị Như	Loan	30/6/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Hồi sức tích cực	1	85		85	
93	A24-072	Phạm Thị	Oanh	13/11/1996	Nữ	Bác sĩ	Khoa Hồi sức tích cực	1	94		94	
94	D22-338	Đinh Thị Thanh	Tuyền	2/9/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Hồi sức tích cực	1	84		84	
95	D22-339	Bùi Thị Thanh	Xuân	16/2/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Hồi sức tích cực	1	93		93	
96	J19-080	Tạ Tú	Bích	25/12/1999	Nữ	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	80	5	85	
97	J19-039	Võ Thái	Bình	17/11/1997	Nữ	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	87.5		87.5	
98	A24-183	Lê Thị Mỹ	Duyên	4/1/1992	Nữ	Bác sĩ	Khoa Khám bệnh	1	91		91	
99	D23-214	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	19/8/1990	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Khám bệnh	1	85		85	
100	J21-036	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	18/4/1996	Nam	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	93.5		93.5	
101	J19-247	Trần Thị Ngọc	Linh	17/4/2000	Nữ	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	87		87	
102	J24-209	Nguyễn Hoài Trúc	Linh	21/8/1999	Nữ	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	86		86	
103	J18-091	Trần Trúc	Ly	17/10/1997	Nữ	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	85.5		85.5	
104	J24-188	Đỗ Trần Trà	My	5/3/2003	Nữ	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	94.5		94.5	
105	D22-341	Nguyễn Thị Kim	Ngân	22/1/1999	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Khám bệnh	1	88		88	
106	D22-342	Cao Phương	Ngọc	4/3/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Khám bệnh	1	92.5		92.5	
107	J19-183	Trần Hoàng	Nguyễn	20/11/1982	Nam	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	81.5		81.5	
108	J19-037	Nguyễn Hoàng	Quân	15/8/1990	Nam	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	73		73	
109	J23-178	Nguyễn Thị	Thảo	6/10/1997	Nữ	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	79		79	
110	J17-171	Võ Lê Ngọc	Thảo	29/9/1997	Nữ	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	94.5		94.5	
111	J19-038	Võ Thị Thu	Thúy	19/3/1983	Nữ	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	76.5		76.5	
112	J23-176	Trần Thị Mỹ	Tuyền	6/6/1997	Nữ	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	84		84	
113	J19-182	Phùng Thị Bạch	Tuyết	16/12/1998	Nữ	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	84.5		84.5	
114	J18-140	Võ Bích	Vy	25/2/1997	Nữ	Nhân viên	Khoa Khám bệnh	1	94.5		94.5	
115	J24-109	Phạm Thị Trường	Ngân	21/8/1999	Nữ	Chuyên viên	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	1	82		82	
116	J24-201	Lê Quỳnh	Trang	28/8/1991	Nữ	Nhân viên	Khoa Lão - Chăm sóc giảm nhẹ	1	78		78	
117	A24-177	Nguyễn Lê Thành	Đạt	14/8/1996	Nam	Bác sĩ	Khoa Mắt	1	92		92	

TT	Mã VC	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Đơn vị	Cơ sở	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
118	A24-135	Phạm Long	Bình	23/1/1996	Nam	Bác sĩ	Khoa Ngoại Gan-Mật-Tụy	1	96		96	
119	D22-343	Nguyễn Thị Minh	Châu	10/9/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Ngoại Thần kinh	1	95		95	
120	A24-103	Bùi Hoàng Tuấn	Dũng	24/12/1996	Nam	Bác sĩ	Khoa Ngoại Thần kinh	1	91.5		91.5	
121	D22-304	Nguyễn Thị	Hà	16/2/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Ngoại Thần kinh	1	96		96	
122	A23-057	Nguyễn Long	Phúc	29/4/1995	Nam	Bác sĩ	Khoa Ngoại Thần kinh	1	92.5		92.5	
123	D22-344	Từ Thị Thu	Thảo	20/5/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Ngoại Thần kinh	1	96.5		96.5	
124	D22-345	Nguyễn Thị Thu	Thảo	26/5/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Ngoại Thần kinh	1	85		85	
125	D22-346	Phan Nữ Hồng	Nhung	3/5/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Ngoại Tiêu hóa	1	92		92	
126	D23-025	Nguyễn Bích	Ngọc	11/8/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nội học chức năng	1	92.5		92.5	
127	E24-104	Nguyễn Tiến	Quang	1/5/1999	Nam	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Nội cơ xương khớp	1	90		90	
128	A24-105	Đặng Ngọc	Son	5/6/1996	Nam	Bác sĩ	Khoa Nội cơ xương khớp	1	95		95	
129	J23-183	Phạm Thanh	Trúc	10/4/2001	Nữ	Nhân viên	Khoa Nội cơ xương khớp	1	87		87	
130	A24-160	Trần Thị Ngọc	Lan	31/1/1993	Nữ	Bác sĩ	Khoa Nội soi	1	94		94	
131	D22-306	Trần Thị Lệ	Thủy	11/10/1999	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nội soi	1	84.5		84.5	
132	D22-305	Nguyễn Thị	Trang	2/1/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nội soi	1	94.5		94.5	
133	A24-010	Nguyễn Văn	Hiếu	3/12/1996	Nam	Bác sĩ	Khoa Nội thần - Thận nhân tạo	1	92		92	
134	D22-347	Trần Thị Xuân	Chi	28/4/1999	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nội tiết	1	92.5		92.5	
135	D22-307	Đỗ Thị Mỹ	Hằng	22/8/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nội tiết	1	87		87	
136	A23-185	Phạm Yến	Nhi	4/9/1996	Nữ	Bác sĩ	Khoa Nội tiết	1	97.5		97.5	
137	A24-210	Lê Nhật	Trường	1/7/1992	Nam	Bác sĩ	Khoa Nội tiết	1	92.5		92.5	
138	A24-161	Nguyễn Đình	Tuấn	20/3/1994	Nam	Bác sĩ	Khoa Nội tiết	1	95		95	
139	A24-136	Bùi Hữu Minh	Khuê	1/6/1996	Nữ	Bác sĩ	Khoa Nội tim mạch	1	93.5		93.5	
140	D22-292	Lê Hoàng	My	25/2/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nội tim mạch	1	90		90	
141	A24-093	Phan Quang	Thuận	5/8/1991	Nam	Bác sĩ	Khoa Phẫu thuật Tim mạch	1	91		91	
142	A23-059	Ngô Lê Anh	Lộc	21/4/1995	Nam	Bác sĩ	Khoa Phẫu thuật Tim mạch	1	92.5		92.5	
143	A24-290	Nguyễn Khánh	Duy	18/5/1995	Nam	Bác sĩ	Khoa Phụ sản	1	96		96	
144	F24-162	Võ Thị Hồng	Nga	5/1/2000	Nữ	Hộ sinh hạng III	Khoa Phụ sản	1	90		90	
145	J23-136	Lư Nguyễn Cẩm	San	2/2/1993	Nữ	Chuyên viên	Khoa Phụ sản	1	96.5		96.5	
146	A24-073	Tô Trường	Duy	10/12/1994	Nam	Bác sĩ	Khoa Phục hồi chức năng	1	88		88	
147	C18-054	Vũ Hoàng Thu	Hương	24/12/1995	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Phục hồi chức năng	1	97.5		97.5	
148	A24-074	Võ Trần	Huy	20/8/1996	Nam	Bác sĩ	Khoa Phục hồi chức năng	1	94.5		94.5	
149	A24-094	Dương Thị Quế	Lan	18/1/1996	Nữ	Bác sĩ	Khoa Phục hồi chức năng	1	94		94	

TT	Mã VC	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Đơn vị	Cơ sở	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
150	C23-104	Trần Thị Quỳnh	Như	7/10/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Phục hồi chức năng	1	96.5		96.5	
151	C23-105	Hồng Chấn	Phong	11/3/1999	Nam	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Phục hồi chức năng	1	83	5	88	
152	C24-095	Lê Ngọc	Phượng	1/1/1987	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Phục hồi chức năng	1	93		93	
153	C23-106	Nguyễn Thị Hồng	Sương	12/10/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Phục hồi chức năng	1	90		90	
154	C23-107	Phan Huỳnh	Trâm	16/11/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Phục hồi chức năng	1	95		95	
155	C23-108	Lâm Bảo	Trần	5/10/1999	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Phục hồi chức năng	1	97	5	100	
156	D22-309	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	22/11/1999	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Sơ sinh	1	87		87	
157	A24-096	Nguyễn Phương	Mai	3/10/1992	Nữ	Bác sĩ	Khoa Sơ sinh	1	96		96	
158	D22-310	Nguyễn Huỳnh	Nhi	19/5/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Sơ sinh	1	89.5		89.5	
159	D22-311	Quách Kim	Thảo	1/11/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Sơ sinh	1	77	5	82	
160	D22-349	Lê Thị Kim	Anh	10/3/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Thần kinh	1	90		90	
161	A23-121	Phạm Nguyễn Thu	Hằng	30/11/1995	Nữ	Bác sĩ	Khoa Thần kinh	1	95		95	
162	A23-063	Đặng Hoàng	Hung	5/8/1995	Nam	Bác sĩ	Khoa Thần kinh	1	96		96	
163	A24-139	Dương Thị	Lên	2/1/1996	Nữ	Bác sĩ	Khoa Thần kinh	1	93		93	
164	D22-350	Huỳnh Thị Thanh	Trúc	1/3/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Thần kinh	1	92.5		92.5	
165	D22-351	Nguyễn Thị Tường	Vy	1/9/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Thần kinh	1	96		96	
166	D22-312	Nguyễn Thùy	Dung	9/9/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Tiết niệu	1	96		96	
167	J24-038	Huỳnh Quế	Trần	15/10/1997	Nữ	Nhân viên	Khoa Tiết niệu	1	84	5	89	
168	D23-043	Cao Thị	Thảo	8/3/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Tiêu hóa	1	93		93	
169	A24-057	Phan Thanh Hải	Nam	30/5/1996	Nam	Bác sĩ	Khoa Tim mạch can thiệp	1	93		93	
170	D22-352	Lê Thị Cẩm	Nhượng	20/7/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Tim mạch can thiệp	1	93.5		93.5	
171	D23-062	Bùi Thị Trà	My	8/2/2000	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Tuyến vú	1	92.5		92.5	
172	E23-109	Hồ Ngọc	Duy	22/1/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Vi sinh	1	95		95	
173	E23-110	Huỳnh Trương Thảo	Hiền	6/2/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Vi sinh	1	92.5		92.5	
174	E23-111	Nguyễn Thị Vân	Thanh	28/4/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Vi sinh	1	96.5		96.5	
175	J20-112	Trần Đức	Thắng	14/10/2000	Nam	Nhân viên	Khoa Vi sinh	1	83		83	
176	E23-046	Lê Hữu Trường	An	1/3/2000	Nam	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Xét nghiệm	1	92.5		92.5	
177	E23-047	Phạm Thị	Duyên	1/8/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Xét nghiệm	1	91.5		91.5	
178	E23-048	Nguyễn Thảo	Hương	26/12/1999	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Xét nghiệm	1	82.5		82.5	
179	E23-049	Trương Du	Kỳ	18/11/2000	Nam	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Xét nghiệm	1	95		95	
180	E23-050	Nguyễn Thái Phương	Thư	4/10/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Xét nghiệm	1	87.5		87.5	
181	E10-186	Văn Thị Ngọc	Trâm	29/6/1988	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Xét nghiệm	1	98		98	
182	K23-206	Kiều Hồng	Khang	12/5/1999	Nam	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ Thông tin	1	82.5		82.5	

TT	Mã VC	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Đơn vị	Cơ sở	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
183	K23-198	Nguyễn Minh	Luân	4/6/1997	Nam	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ Thông tin	1	95.5		95.5	
184	K22-313	Nguy Thành	Lương	23/3/1991	Nam	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ Thông tin	1	83		83	
185	K24-122	Nguyễn Đỗ Việt	Phát	30/5/1993	Nam	An toàn thông tin hạng III	Phòng Công nghệ thông tin	1	87		87	
186	K22-280	Dương Hồng	Tâm	16/5/1985	Nam	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ Thông tin	1	84		84	
187	K23-071	Nguyễn Chiến	Thắng	26/7/1998	Nam	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ Thông tin	1	93.5		93.5	
188	J23-137	Mai Thị	Thủy	10/10/1985	Nữ	Chuyên viên	Phòng Công nghệ Thông tin	1	85		85	
189	K24-077	Phan Minh	Toàn	2/10/1998	Nam	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ Thông tin	1	81		81	
190	K23-028	Trần Minh	Tuấn	4/3/1988	Nam	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ Thông tin	1	89.5		89.5	
191	J23-130	Nguyễn Thị Thu	Tuyết	15/12/1999	Nữ	Chuyên viên	Phòng Công nghệ Thông tin	1	96		96	
192	E23-010	Trần Thành	Ân	26/10/2000	Nam	Điều dưỡng hạng III	Phòng Điều dưỡng	1	97.5		97.5	
193	J22-278	Lê Thị Như	Trang	6/2/1988	Nữ	Chuyên viên	Phòng Hành chính	1	89.5		89.5	
194	J24-064	Đinh Gia	Viễn	15/3/1997	Nam	Chuyên viên	Phòng Hành chính	1	95.5		95.5	
195	J17-092	Nguyễn Ngọc Linh	Ân	28/12/1984	Nữ	Nhân viên	Phòng Hành chính	1	87.5		87.5	
196	J23-200	Lê Trung	Nguyễn	13/3/1993	Nam	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp	1	98		98	
197	K24-098	Lê Huỳnh Đức	Huy	30/6/2000	Nam	Kỹ thuật viên	Phòng Quản trị tòa nhà	1	82		82	
198	K24-018	Trần Tuấn Thanh	Trường	9/11/1992	Nam	Kỹ thuật viên	Phòng Quản trị tòa nhà	1	88	2.5	90.5	
199	L24-107	Nguyễn Vương Mỹ	Hiền	9/11/1987	Nữ	Kế toán viên	Phòng Tài chính Kế toán	1	85		85	
200	L24-108	Lê Khánh	Hoài	8/6/1998	Nữ	Kế toán viên	Phòng Tài chính Kế toán	1	96.5		96.5	
201	D06-019	Nguyễn Thị Cẩm	Giàu	6/11/1985	Nữ	Chuyên viên	Phòng Vật tư thiết bị	1	91		91	
202	J19-035	Nguyễn Thị Thảo	Nhân	12/9/1990	Nữ	Chuyên viên	Phòng Vật tư thiết bị	1	96.5		96.5	
203	J23-051	Trần Cẩm	Thuyền	23/10/1993	Nữ	Chuyên viên	Phòng Vật tư thiết bị	1	88		88	
204	J24-039	Nguyễn Thị Thu	Trang	5/9/1997	Nữ	Nhân viên	Phòng Vật tư thiết bị	1	95		95	
205	J24-246	Phạm Hữu	Tâm	17/6/1972	Nam	Nhân viên	Phòng Vật tư thiết bị	1	79		79	
206	J23-052	Võ Hoàng Thiên	Như	4/12/2000	Nữ	Chuyên viên	Trung tâm Truyền thông	1	79		79	
207	J23-011-2	Phùng Thị Minh	Thủy	16/12/1987	Nữ	Chuyên viên	Ban Công tác xã hội Cơ sở 2	2	85.5		85.5	
208	J23-004-2	Trương Minh	Mẫn	01/01/1996	Nam	Chuyên viên	Ban Kế hoạch tổng hợp Cơ sở 2	2	90.5		90.5	
209	J23-012-2	Bùi Văn	Cường	20/2/1992	Nam	Chuyên viên	Ban Quản trị tòa nhà Cơ sở 2	2	90		90	
210	J24-003-2	Nguyễn Thị Bích	Tiền	24/10/1998	Nữ	Chuyên viên	Đơn vị Kiểm soát nhiễm khuẩn Cơ sở 2	2	83.5		83.5	
211	D24-004-2	Nguyễn Thị Thu	Thảo	29/10/1988	Nữ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê-hồi sức Cơ sở 2	2	83.5		83.5	
212	A24-008-2	Nguyễn Hải	Sơn	4/1/1995	Nam	Bác sĩ	Khoa Ngoại tổng hợp Cơ sở 2	2	91		91	
213	A24-005-2	Trần Huỳnh Thu	Thảo	02/10/1996	Nữ	Bác sĩ	Khoa Tai Mũi Họng Cơ sở 2	2	90.5		90.5	

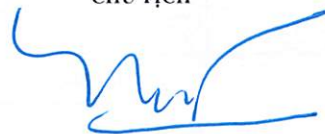
TT	Mã VC	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Đơn vị	Cơ sở	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
214	C22-023-2	Lê Phương Ngọc	Dung	20/3/1999	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng Cơ sở 2	2	84.5		84.5	
215	E23-009-2	Trần Thiên	Tứ	1/3/1986	Nam	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Xét nghiệm Cơ sở 2	2	85	5	90	
216	E23-010-2	Đoàn Nguyễn An	Khang	20/10/1994	Nam	Kỹ thuật y hạng III	Trung tâm đào tạo và Chẩn đoán y sinh học phân tử	2	90		90	
217	K23-013-3	Trương Văn	Cảng	8/1/1983	Nam	Kỹ sư hạng III	Ban Hành chính tổng hợp Cơ sở 3	3	84	5	89	
218	K24-002-3	Phùng Minh	Thắng	24/07/1997	Nam	Kỹ thuật viên	Ban Hành chính tổng hợp Cơ sở 3	3	96	5	100	
219	E23-011-3	Nguyễn Thị Nhã	An	17/11/2000	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Đơn vị Cận lâm sàng Cơ sở 3	3	95		95	
220	B23-009-3	Ngô Việt Phúc	Đông	31/07/1999	Nam	Dược sĩ hạng III	Đơn vị Dược Cơ sở 3	3	90.5		90.5	
221	B24-006-3	Phạm Thị Phương	Anh	5/12/1988	Nữ	Dược hạng IV	Đơn vị Dược Cơ sở 3	3	88		88	
222	B24-005-3	Trần Thị	Oanh	16/5/2000	Nữ	Dược sĩ hạng III	Đơn vị Dược cơ sở 3	3	82		82	
223	C23-006-3	Tiết Ngọc Linh	Chi	30/11/1994	Nữ	Kỹ thuật y hạng III	Đơn vị điều trị ban ngày cơ sở 3	3	92.5		92.5	
224	C22-007-3	Trần Hữu	Lộc	06/11/1999	Nam	Kỹ thuật y hạng III	Đơn vị điều trị ban ngày cơ sở 3	3	86		86	
225	C23-012-3	Hồ Thanh	Hết	02/04/2000	Nam	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Y học cổ truyền cơ sở 3	3	84.5		84.5	

THỦ KÝ HỘI ĐỒNG



Nguyễn Trần Nguyên Thảo

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Anh